

Số: 78/2024/QĐST-DS Thành phố H, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 431/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh ngày 01/01/1982;

Địa chỉ cư trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Ông Văn Văn T, sinh ngày 01/01/1966;

Địa chỉ cư trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Phạm Văn Q và ông Văn Văn T tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Ông Văn Văn T thống nhất trả cho anh Phạm Văn Q số tiền tiền đặt cọc còn thiếu là 200.000.000đồng, tiền lãi là 20.000.000đồng, tổng cộng số tiền là 220.000.000đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Phạm Văn Q cho đến khi thi hành án xong, ông Văn Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận như sau:

+ Anh Phạm Văn Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh Phạm Văn Q 5.750.000đồng (năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0012147 ngày 01 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự là thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

+ Ông Văn Văn T thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm 5.500.000đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung